**PHỤ LỤC**

NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 595/NQ-UBTVQH15 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 35/2023/UBTVQH15  
*(Kèm theo Kế hoạch tại Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN NHIỆM VỤ** | **CƠ QUAN CHỦ TRÌ** | **CƠ QUAN PHỐI HỢP** | **CẤP TRÌNH HOẶC GỬI VĂN BẢN** | **THỜI GIAN HOÀN THÀNH** |
| **I** | **Về giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2019 - 2021** | | | | |
| 1 | Hướng dẫn các địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch (bao gồm: quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan) tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng | Bộ, ngành và địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn | Chậm nhất ngày 31/8/2023 |
| 2 | Về xử lý trụ sở, tài sản của các cơ quan, tổ chức ở các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 mà đến nay vẫn chưa được bố trí sắp xếp, sử dụng hoặc thanh lý | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan | Báo cáo Thủ tướng Chính phủ | Chậm nhất ngày 31/12/2023 |
| 3 | Hoàn thành việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và giải quyết đối với những người dôi dư tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021; gắn việc sắp xếp với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan | Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt quá thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương | Chậm nhất ngày 31/12/2024 |
| 4 | Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch (bao gồm: quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan) tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021 | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành liên quan |  | Chậm nhất ngày 31/12/2024 |
| 5 | Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá việc phân loại đô thị, tiêu chí, tiêu chuẩn của loại đô thị tương ứng đối với các ĐVHC đô thị cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 | Bộ Xây dựng | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để báo cáo UBTVQH | Chậm nhất ngày 31/12/2024 |
| 6 | Về lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp có liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 302/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc kéo dài thời gian thực hiện Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”. | | | |
| **II** | **Về hoàn thiện chính sách, pháp luật làm cơ sở cho việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030** | | | | |
| 1 | Hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết dôi dư đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp.  Hướng dẫn việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp là Vùng an toàn khu, Xã an toàn khu, Xã đảo, đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân, Anh hùng Lao động. | Bộ Nội vụ | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 2 | Hướng dẫn việc rà soát điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị dự kiến có liên quan để sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị, sau khi hoàn thành sắp xếp.  Hướng dẫn việc rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn để bảo đảm sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.  Hướng dẫn việc thực hiện phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã, thị trấn), việc thực hiện đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với quận, phường khi thực hiện sắp xếp ĐVHC đô thị. | Bộ Xây dựng | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 3 | Hướng dẫn theo thẩm quyền công tác lập dự toán, định mức chi; việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã; việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp; việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã. | Bộ Tài chính | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 4 | Hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bổ sung nội dung về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 trong quy hoạch tỉnh.  Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các quy hoạch của địa phương theo Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật về quy hoạch đối với các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.  Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp; quy định về việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư tại địa bàn xã biên giới, ven biển, hải đảo trong trường hợp sắp xếp ĐVHC làm thay đổi về địa giới hành chính theo quy định và việc chuyển đổi Giấy phép kinh doanh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 5 | Hướng dẫn việc rà soát, cung cấp số liệu diện tích tự nhiên theo kết quả kiểm kê đất đai của từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã theo từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.  Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã. | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 6 | Hướng dẫn các địa phương tháo gỡ vướng mắc trong lĩnh vực hộ tịch và lý lịch tư pháp; việc áp dụng pháp luật về các nội dung liên quan khi thực hiện thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp. | Bộ Tư pháp | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 7 | Hướng dẫn việc rà soát, cung cấp số liệu nhân khẩu thực tế cư trú tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã theo từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.  Hướng dẫn, thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp; việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã do thực hiện sắp xếp. | Bộ Công an | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Công an | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 8 | Hướng dẫn và thực hiện việc xác định các ĐVHC cấp xã là đơn vị trọng điểm về quốc phòng; việc công nhận các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp là khu vực biên giới. | Bộ Quốc phòng | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Quốc phòng | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 9 | Hướng dẫn việc rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp.  Hướng dẫn và thực hiện theo thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 10 | Hướng dẫn việc rà soát, công nhận là huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo đối với ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp; thực hiện dự án, tiểu dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.  Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 11 | Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.  Hướng dẫn và thực hiện theo thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp thuộc khu vực miền núi, vùng cao; ĐVHC cấp xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I; thôn, tổ dân phố đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. | Ủy ban Dân tộc | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| 12 | Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh và thực hiện việc xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới hoặc di tích lịch sử quốc gia đặc biệt. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Chậm nhất ngày 10/8/2023 |
| **III** | **Tổ chức triển khai thực hiện** | | | | |
| 1 | Tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. | Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản tổ chức Hội nghị | Trong tháng 7 năm 2023 |
| 2 | Hướng dẫn và thực hiện việc tuyên truyền, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ, ngành và các địa phương liên quan |  | Trong cả giai đoạn 2023 - 2025 |
| 3 | Xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của các địa phương | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan | Gửi Bộ Nội vụ để cho ý kiến | Chậm nhất ngày 31/10/2023 |
| 4 | Xây dựng hồ sơ đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của các địa phương. | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan | Gửi Bộ Nội vụ để tổ chức thẩm định, trình Chính phủ để trình UBTVQH xem xét, quyết định | Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này |
| **IV** | **Tổ chức sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025** | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch, đề cương sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. | Bộ Nội vụ | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Văn bản hướng dẫn | Chậm nhất ngày 30/6/2025 |
| 2 | Tổ chức sơ kết việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của các địa phương. | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan | Gửi Bộ Nội vụ | Chậm nhất ngày 31/8/2025 |
| 3 | Tổ chức sơ kết việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên phạm vi cả nước. | Bộ Nội vụ | Bộ, ngành và các địa phương liên quan | Báo cáo Chính phủ để báo cáo UBTVQH | Trong quý IV năm 2025 |